SỬ DỤNG CÔNG CỤ CHATBOT AI TRONG HỌC TẬP CỦA HỌC SINH TRUNG HỌC CƠ SỞ: KẾT QUẢ KHẢO SÁT TẠI MỘT SỐ TRƯỜNG TRÊN ĐỊA BÀN HÀ NỘI

NGUYỄN THỊ HƯƠNG
Trường Đại học Thủ đô Hà Nội
LÊ THỊ CHUNG
Trường Đại học Hà Nội

Nhận bài ngày 10/4/2025. Sửa chữa xong 15/4/2025. Duyệt đăng 19/4/2025.

Abstract

This study aims to explore the current state of using artificial intelligence support tools in the learning process of lower secondary school students. Based on a survey conducted at several schools in Hanoi, the research analyzes data across three main dimensions: user perspectives, advantages and limitations, and overall impacts. The results indicate that students hold a positive view of AI chatbot tools, especially in their ability to effectively support learning. However, students are also aware of potential ethical concerns and the risk of overreliance. The study offers recommendations to optimize the educational use of AI chatbot tools in a safe and scientific manner.

Keywords: *AI chatbot, education, lower secondary students.*

1. Đặt vấn đề

Sự phát triển nhanh chóng của trí tuệ nhân tạo (AI) đã mang lại nhiều công cụ hỗ trợ học tập hiệu quả, trong đó các Chatbot AI như ChatGpt, Gemini, Copilot… đang ngày càng được học sinh (HS), sinh viên quan tâm và sử dụng rộng rãi. Đây là những mô hình ngôn ngữ lớn (LLM) được phát triển bởi các tập đoàn công nghệ hàng đầu như OpenAI, Google DeepMind và Microsoft với khả năng xử lý ngôn ngữ tự nhiên ấn tượng. Các công cụ này có thể trả lời câu hỏi, giải thích kiến thức, hỗ trợ viết bài luận, dịch thuật, gợi ý giải toán và thậm chí lập trình. Chúng hoạt động như một trợ lý học tập thông minh, giúp người dùng tiết kiệm thời gian và nâng cao hiệu quả học tập. Trong bối cảnh HS trung học cơ sở (THCS) đang từng bước tiếp cận với công nghệ mới, việc sử dụng chatbot AI trở thành một xu hướng đáng chú ý.

Việc ứng dụng công nghệ AI trong giáo dục không còn là xu hướng tương lai mà đang diễn ra rõ nét trong thực tiễn hiện nay. Nhiều nghiên cứu quốc tế đã chỉ ra rằng công cụ Chatbot AI có thể hỗ trợ cá nhân hóa việc học, nâng cao khả năng tư duy và tăng tính tương tác cho HS [1],[2],[3]. Tuy nhiên, cũng có những cảnh báo về nguy cơ lạm dụng AI, ảnh hưởng đến khả năng tư duy độc lập và kỹ năng học tập truyền thống [4],[5].

Tại Việt Nam, việc nghiên cứu về AI trong giáo dục đang dần được quan tâm, tuy nhiên còn thiếu các nghiên cứu cụ thể về nhóm đối tượng HS THCS – một lứa tuổi đang trong giai đoạn hình thành tư duy và kỹ năng tự học. Một số tài liệu đề cập đến việc sử dụng AI trong giảng dạy đại học hoặc trong quản lý giáo dục, nhưng rất ít nghiên cứu khảo sát thực tế hành vi sử dụng Chatbot AI ở HS phổ thông, đặc biệt là HS cấp THCS tại khu vực Hà Nội. Do đó, nghiên cứu này nhằm góp phần lấp đầy khoảng trống đó trong bối cảnh thực tiễn hiện nay.

Bài viết nhằm khảo sát thực trạng sử dụng công cụ chatbot AI trong học tập của HS THCS tại một

Email: nthuong3@daihocthudo.edu.vn.

số trường trên địa bàn Hà Nội, từ đó phân tích những cơ hội, thách thức đặt ra đối với nhà trường, giáo viên (GV) và HS. Kết quả khảo sát là cơ sở để đề xuất các định hướng nhằm hỗ trợ HS sử dụng Chatbot AI một cách hiệu quả và có trách nhiệm trong học tập.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Phương pháp, đối tượng và phạm vi nghiên cứu

2.1.1. Phương pháp nghiên cứu

Nghiên cứu sử dụng phương pháp định lượng kết hợp với định tính, trong đó trọng tâm là khảo sát qua bảng hỏi và phỏng vấn một số HS và GV.

- Phương pháp định lượng: Sử dụng bảng hỏi khảo sát được thiết kế sẵn để thu thập dữ liệu từ HS THCS về công cụ Chatbot AI trong học tập.

- Phương pháp định tính: Phỏng vấn sâu một số HS nhằm làm rõ thêm quan điểm, nhận thức và kinh nghiệm thực tiễn trong quá trình sử dụng công cụ này.

Trong nghiên cứu này, công cụ thu thập dữ liệu chính bao gồm bảng hỏi Bảng hỏi được thiết kế theo thang đo Likert 5 mức độ, tập trung vào các tiêu chí như thái độ sử dụng công cụ Chatbot AI, đánh giá ưu nhược điểm và các tác động mong muốn khi áp dụng công nghệ này. Bảng hỏi được gửi tới các HS nhằm thu thập ý kiến về vai trò của AI trong công tác quản lý và quá trình học tập. Dữ liệu định lượng được thu thập qua bảng hỏi trực tuyến, gồm 20 biến quan sát liên quan đến quan điểm, ứng dụng, rủi ro và tác động của Chatbot AI. Dữ liệu được xử lý thông qua SPSS, đánh giá độ tin cậy (Cronbach's Alpha), giá trị trung bình, độ lệch chuẩn, phương sai.

2.1.2. Đối tượng nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu là HS cấp THCS (lớp 6 đến lớp 9) tại một số trường THCS trên địa bàn Hà Nội.

2.1.3. Phạm vi nghiên cứu

Tập trung vào 3 trường học THCS và Trung học phổ thông (THPT) Lương Thế Vinh; THCS Văn Hiến; Liên cấp Thăng Long đại diện cho các khu vực khác nhau (nội thành, ngoại thành), nhằm đảm bảo sự đa dạng về môi trường học tập và mức độ tiếp cận công nghệ.

Việc lựa chọn đối tượng nghiên cứu được thực hiện theo phương pháp chọn mẫu ngẫu nhiên phân tầng (stratified random sampling), đảm bảo tính đại diện cho các cấp học.

2.2. Kết quả nghiên cứu

Dữ liệu thu thập từ 444 HS THPT tại Hà Nội được phân tích thông qua ba nhóm nội dung chính: quan điểm sử dụng, ưu điểm/hạn chế, và tác động/đề xuất đối với việc sử dụng Chatbot AI trong học tập. Mỗi nhóm nội dung được phân tích dựa trên các chỉ số thống kê như độ tin cậy của thang đo (Cronbach's Alpha), giá trị trung bình (Mean), phương sai và độ lệch chuẩn (Standard Deviation), từ đó đưa ra những nhận định chi tiết về xu hướng nhận thức và thái độ của HS đối với công cụ AI này.

STT	Phiếu điều tra	5 4 3 2 1
5: Hoàn toàn đồng ý - 4: Đồng ý - 3: Không có ý kiến - 2: Không đồng ý - 1: Hoàn toàn không đồng ý *1 - Không bao giờ; 2 -Hiếm khi; 3 - Thỉnh thoảng; 4 - Thường xuyên; 5 - Luôn luôn*		
QĐ1	Tôi tin tưởng vào thông tin và giải pháp do Chatbot AI (Chatbot AI, Gemini, Copilot…) cung cấp cho việc học tập.	
QĐ2	Tôi cảm thấy dễ dàng tương tác và nhận câu trả lời từ Chatbot AI (	
QĐ3	Tôi thường xuyên sử dụng Chatbot AI để hỗ trợ học tập (giải bài tập, ôn thi, nghiên cứu....)	
QĐ4	Chatbot AI là công cụ hữu ích để hỗ trợ học tập tự động	
QĐ5	Tôi biết rõ cách sử dụng Chatbot AI cho mục đích học tập	
QĐ6	Tôi cảm thấy thoải mái khi chia sẻ việc sử dụng Chatbot AI với giáo viên/bạn bè.	
UD7	Tôi lo lắng về tính chính xác của thông tin do Chatbot AI cung cấp	
UD8	Chatbot AI không phù hợp để giải quyết các bài tập đòi hỏi tư duy phản biện	

UD9	Việc lạm dụng Chatbot AI có thể dẫn đến đạo văn/vi phạm học thuật.	
UD10	Sử dụng Chatbot AI có thể gây phụ thuộc, làm giảm khả năng tự học của bản thân.	
UD11	Chatbot AI giúp tôi cảm thấy tự tin hơn khi tham gia thảo luận và giải quyết vấn đề học tập	
UD12	Chatbot AI thúc đẩy sự sáng tạo và tư duy phản biện trong quá trình học tập của tôi.	
UD13	Chatbot AI giúp tôi tiết kiệm thời gian làm bài tập	
UD15	Chatbot AI giải thích các khái niệm phức tạp một cách dễ hiểu.	
TD15	Tôi mong muốn có thêm tính năng cá nhân hóa trong Chatbot AI để hỗ trợ tốt hơn cho việc học tập cá nhân của mình.	
TD16	Tôi khuyến nghị sử dụng Chatbot AI cho các bạn học sinh khác như một công cụ hỗ trợ học tập.	
TD17	Việc sử dụng Chatbot AI giúp tôi mở rộng kiến thức và hiểu biết về các lĩnh vực mới	
TD18	Chatbot AI cải thiện kết quả học tập của tôi	
TD19	Việc sử dụng Chatbot AI cần được nhà trường quản lý chặt chẽ.	
TD20	GV nên hướng dẫn học sinh cách sử dụng Chatbot AI hiệu quả.	

Bảng 1: Bảng câu hỏi điều tra

Dựa vào Bảng 1, độ tin cậy của thang đo 444 HS với 20 mẫu/biến được khảo sát là 0.804 > 0.6 nên dữ liệu thu thập được có giá trị thống kê.

Tiếp đến, chúng tôi phân tích các nhóm câu hỏi. Kết quả được trình bày dưới đây:

Nhóm câu hỏi	Số biến	Độ tin cậy	Trung bình	Phương sai	Độ lệch chuẩn
Quan điểm sử dụng (QD1-6)	6	0.762	3.53	1.526	1.163
Ưu điểm/Hạn chế (UD6-13)	8	0.531	3.41	1.532	1.233
Tác động (TD14-19)	6	0.658	3.56	1.370	1.170

Bảng 2: Tóm tắt kết quả phân tích theo nhóm

- *Ở nhóm thứ nhất – quan điểm sử dụng*: kết quả phân tích Cronbach's Alpha đạt 0.762, cho thấy các biến quan sát trong nhóm này có sự liên kết chặt chẽ và đảm bảo độ tin cậy cho thang đo. Giá trị trung bình chung của nhóm là 3.53, nghiêng về mức độ đồng ý khá cao, thể hiện sự ủng hộ tương đối tích cực của học sinh đối với việc sử dụng Chatbot AI trong quá trình học tập.

Các phát biểu được đánh giá cao nhất bao gồm: *"Tôi cảm thấy dễ dàng tương tác và nhận câu trả lời từ Chatbot AI"* (mean = 3.87) và "*Tôi biết rõ cách sử dụng Chatbot AI cho mục đích học tập"* (mean = 3.68). Điều này cho thấy học sinh hiện nay không gặp khó khăn trong việc tiếp cận và tương tác với công cụ này, và phần lớn đã có nhận thức cơ bản về cách sử dụng Chatbot AI. Đặc biệt, biến QD4 ("Chatbot AI là công cụ hữu ích trong học tập") đạt mean = 3.59, là biến có giá trị trung bình cao nhất, cho thấy học sinh nhận thức rõ về tính hữu dụng của Chatbot AI trong việc tìm kiếm thông tin, tổng hợp kiến thức và hỗ trợ hiểu bài. Tuy nhiên, phát biểu *"Tôi thường xuyên sử dụng Chatbot AI để hỗ trợ học tập"* chỉ đạt trung bình 2.96, cho thấy việc sử dụng công cụ này trong thực tế học tập vẫn chưa thường xuyên. Sự thiếu chủ động có thể bắt nguồn từ nhiều nguyên nhân: thiếu định hướng, lo ngại về độ tin cậy thông tin, hoặc chưa hình thành thói quen học tập kết hợp AI.

- *Nhóm thứ hai – ưu điểm và hạn chế*: Nhóm này gồm 8 câu hỏi, với điểm trung bình là 3.41 và độ lệch chuẩn 1.233, phản ánh cái nhìn cân bằng giữa mặt lợi và hại khi sử dụng Chatbot AI. Tuy nhiên, độ tin cậy của nhóm tương đối thấp (Cronbach's Alpha = 0.531), cho thấy mức độ nhất quán trong trả lời các câu hỏi còn hạn chế – có thể do sự phân hóa quan điểm mạnh giữa HS.

Một số rủi ro được HS đánh giá cao gồm: *"Sử dụng Chatbot AI có thể gây phụ thuộc, làm giảm khả năng tự học"* (mean = 3.78), *"Việc lạm dụng Chatbot AI có thể dẫn đến đạo văn/vi phạm học thuật"* (mean = 3.47), và *"Tôi lo lắng về tính chính xác của thông tin do Chatbot AI cung cấp"* (mean = 3.32). Những kết quả này phản ánh mối quan ngại đáng kể của HS về tính đạo đức, kỹ năng học tập cá nhân và độ tin cậy nội dung khi dùng AI. Ở chiều ngược lại, HS cũng nhận thấy các ưu điểm rõ rệt của Chatbot AI như:

"Tiết kiệm thời gian làm bài tập" (mean = 3.65) và *"Giải thích khái niệm phức tạp một cách dễ hiểu"* (mean = 3.35). Điều này cho thấy AI đang hỗ trợ hiệu quả trong các tác vụ học tập thường ngày và tăng cường sự hiểu bài.

Nhóm câu hỏi này cho thấy sự tồn tại song song của kỳ vọng và e ngại khi HS tiếp cận công nghệ AI, đòi hỏi nhà trường và GV không chỉ giới thiệu công cụ mà còn phải định hướng cách sử dụng an toàn, hiệu quả và phù hợp với chuẩn mực học thuật.

- *Ở nhóm thứ ba – tác động và đề xuất*: Đây là nhóm có điểm trung bình cao nhất (3.56) trong ba nhóm khảo sát, với độ lệch chuẩn ở mức 1.170, cho thấy HS có nhận thức tích cực và kỳ vọng cao vào vai trò định hướng từ nhà trường và GV. Độ tin cậy của nhóm (Alpha = 0.658) ở mức chấp nhận được. Mục được đánh giá cao nhất là *"Giáo viên nên hướng dẫn học sinh cách sử dụng Chatbot AI hiệu quả"* (mean = 3.94) và *"Tôi mong muốn có thêm tính năng cá nhân hóa trong Chatbot AI"* (mean = 3.84). Điều này cho thấy HS đang mong đợi sự hỗ trợ chủ động từ phía GV, đồng thời kỳ vọng AI sẽ thích ứng tốt hơn với nhu cầu học cá nhân. Tuy nhiên, một số HS vẫn còn hoài nghi về tác động thực tiễn của công cụ, thể hiện qua mức điểm thấp của phát biểu: *"Chatbot AI cải thiện kết quả học tập của tôi"* (mean = 3.09) và *"Việc sử dụng Chatbot AI cần được nhà trường quản lý chặt chẽ"* (mean = 3.18). Những phản hồi này cho thấy việc tích hợp AI vào học tập cần được kiểm soát, đánh giá hiệu quả và phù hợp với từng đối tượng HS.

Về phương diện lý luận, có thể kết luận rằng HS không những nhận thức được vai trò hỗ trợ học tập của Chatbot AI mà còn kỳ vọng được hướng dẫn bài bản và phát triển kỹ năng sử dụng công cụ này một cách sáng tạo, cá nhân hóa.

Từ ba nhóm phân tích trên có thể thấy rằng dữ liệu khảo sát phản ánh thái độ tích cực, nhận thức đa chiều và kỳ vọng rõ ràng của HS về Chatbot AI trong học tập. HS đang tiếp cận AI một cách tương đối chủ động, coi Chatbot AI như một công cụ phụ trợ hữu ích trong học tập – đặc biệt là trong các hoạt động tìm kiếm thông tin, rút gọn nội dung và ôn tập. Tuy nhiên, vẫn tồn tại những hạn chế về mặt ứng dụng thực tiễn, rủi ro đạo đức, và thiếu định hướng từ nhà trường..

2.3. Bàn luận

Từ dữ liệu thu thập, cho thấy rõ xu hướng HS đang tích cực tìm đến các công cụ AI như Chatbot AI như một trợ lý học tập. Tuy nhiên, sự nhận thức rõ ràng về rủi ro (đạo văn, phụ thuộc) cũng cho thấy trí tuệ phê phán bản lĩnh đang hình thành. Từ phân tích kết quả trên, có thể đặt ra một số thảo luận có giá trị về mặt lý luận và thực tiễn trong việc sử dụng công cụ AI như Chatbot AI trong giáo dục, đặc biệt ở bậc trung học phổ thông:

2.3.1. Việc HS nhận thức tích cực về Chatbot AI nhưng chưa đặt niềm tin tuyệt đối vào công cụ này cho thấy xu hướng "thử nghiệm có định hướng" trong môi trường giáo dục. Chatbot AI đang được đón nhận như một hỗ trợ mới, nhưng chưa được học sinh xem như một giải pháp "đáp án tuyệt đối". Điều này góp phần khẳng định vai trò trung tâm của tư duy và chính HS vẫn là chủ thể trong quá trình học tập, công nghệ chỉ đóng vai trò phương tiện.

2.3.2. Nhiều HS bày tỏ mong muốn được giáo viên hướng dẫn sử dụng Chatbot AI một cách đúng đắn, cho thấy rằng trách nhiệm đối với việc ứng dụng công nghệ không chỉ đặt ở người học mà còn đòi hỏi nhà trường và GV phải có kiến thức, năng lực về công cụ AI. Trong bối cảnh công nghệ AI phát triển nhanh chóng, việc chỉ dừng lại ở khả năng sử dụng công cụ không còn đủ, mà giáo viên cần có năng lực đánh giá, tuyển chọn, lựa chọn cách thức tích hợp và hướng dẫn học sinh sử dụng một cách có trách nhiệm và hiệu quả.

Thực tế hiện nay cho thấy nhiều GV còn lưỡng lự, thậm chí mơ hồ về cách Chatbot AI hoạt động, dẫn tới việc phủ nhận hoặc cấm đoán công cụ này trong lớp học thay vì có hướng dẫn phù hợp. Trong khi đó, HS lại đang tự tìm cách sử dụng, tức là đang học một cách không hề có định hướng, dễ dẫn tới những hiểu lầm, lệ thuộc hoặc lạm dụng công cụ. Điều này đặt ra nhu cầu cấp thiết về một khung năng

lực AI cho giáo viên Việt Nam trong thời đại số – nơi GV không chỉ là người truyền đạt kiến thức, mà còn là người định hướng việc học thông minh, đạo đức và sáng tạo với công cụ số.

"Khung năng lực AI" ở đây không chỉ đòi hỏi GV biết sử dụng Chatbot AI như một công cụ, mà còn phải biết thiết kế hoạt động dạy học có tích hợp công cụ AI một cách phù hợp với từng nội dung và năng lực của HS; biết xây dựng các tiêu chí đánh giá kết quả học tập khi HS sử dụng công cụ AI; đồng thời có thể phân tích, làm rõ cho HS về nguy cơ của việc sử dụng sai mục đích hoặc phụ thuộc vào AI.

Bên cạnh đó, vai trò đạo đức GV cũng trở nên quan trọng hơn bao giờ hết. GV chính là tấm gương trong việc sử dụng công nghệ một cách có ý thức, có trách nhiệm, tránh những lối đi tắt, chỉ tận dụng Chatbot AI để trả bài nhanh mà không thông qua tư duy. Chỉ khi GV hiểu và chia sẻ được những nguy cơ đó với HS, việc sử dụng Chatbot AI mới trở thành một công cụ hỗ trợ học tập thực sự, thay vì trở thành một cái bẫy trong việc đánh mất tư duy độc lập và sáng tạo. Đây cũng là cơ sở để các cơ sở đào tạo GV, các nhà hoạch định chính sách giáo dục cần nghiên cứu và xây dựng những khung năng lực nghề nghiệp mới trong thời đại công nghệ số.

Các giải pháp đưa ra ở đây là:

- Xây dựng khung pháp lý: Nhà trường phải xây dựng những quy định rõ ràng và linh hoạt, thay vì chỉ cứng nhắc cấm đoán; quy định rõ các tình huống được phép sử dụng AI (như tra cứu, gợi ý giải pháp) và những giới hạn không được phép (như sao chép nguyên văn). Và nếu có quy định chính thức, GV sẽ có căn cứ để hướng dẫn, phản biện và đánh giá HS một cách công bằng và minh bạch. Đây là nền tảng để phát triển đồng bộ các tiêu chí đánh giá mới, phù hợp với bối cảnh công nghệ hiện nay

- GV phải được trang bị năng lực AI: GV không chỉ thành thạo công cụ AI mà còn biết thiết kế bài tập buộc HS phải kiểm chứng, cải biến thông tin từ AI thành sản phẩm cá nhân. GV phải đóng vai trò người dẫn đường – không chỉ dạy kiến thức mà còn hướng dẫn học sinh đặt câu hỏi đúng để khai thác AI hiệu quả.

- Chuyển đổi phương pháp đánh giá: Nếu hệ thống giáo dục vẫn ưu tiên các bài kiểm tra đóng (trắc nghiệm, điền khuyết), Chatbot AI sẽ trở thành "công cụ gian lận". Ngược lại, nếu nhà trường chú trọng vào đánh giá quá trình (thảo luận nhóm, phản biện kết quả từ AI) và sản phẩm sáng tạo (dự án, bài luận yêu cầu tư duy bậc cao), học sinh buộc phải sử dụng AI như một chất xúc tác chứ không phải điểm đến cuối cùng.

2.4. Kết luận và kiến nghị

Việc ứng dụng Chatbot AI trong giáo dục là xu thế tất yếu, nhưng cần được quản lý và định hướng đúng đắn để phát huy tối đa lợi ích, đồng thời giảm thiểu rủi ro. Bằng cách kết hợp giữa chính sách nhà trường, đào tạo kỹ năng số, và phương pháp đánh giá thích ứng, HS có thể trở thành người sử dụng AI thông minh, chủ động trong học tập mà vẫn phát triển tư duy độc lập. GV đóng vai trò then chốt trong việc định hướng, giúp HS khai thác AI như một công cụ hỗ trợ, chứ không phải công cụ thay thế.

Tài liệu tham khảo

[1] J. K. M. Ali, M. A. A. Shamsan, T. A. A. Hezam, A. A. Q. Mohammed (2023), *Impact of ChatGPT on learning motivation: teachers and students' voices (tạm dịch: Tác động của ChatGPT đến động lực học tập: tiếng nói từ giáo viên và học sinh)*, J. Eng. Stud. Arabia Felix, vol. 2, pp. 41-49.

[2] D. Baidoo-Anu and L. Owusu Ansah (2023), *Education in the era of generative Artificial Intelligence (AI): understanding the potential benefits of ChatGPT in promoting teaching and learning (tạm dịch: Giáo dục trong kỷ nguyên Trí tuệ Nhân tạo (AI) sinh sinh: hiểu rõ những lợi ích tiềm năng của ChatGPT trong việc thúc đẩy dạy và học)*, J. Artif. Intell., vol. 7, pp. 52-62.

[3] X.-Q. Dao and N.-B. Le (2023), *LLMs performance on Vietnamese high school biology examination (tạm dịch: Hiệu suất của các mô hình ngôn ngữ lớn (LLMs) trong kỳ thi sinh học trung học phổ thông tại Việt Nam),* Int. J. Mod. Educ. Comp. Sci., vol. 15, pp. 14-30.

[4] J. Domenech (2023), *ChatGPT in the classroom: friend or foe? (tạm dịch: ChatGPT trong lớp học: bạn hay thù)*, Int. Conf. High. Educ. Adv., 2023, pp. 339-347.

[5] R. Firaina and D. Sulisworo (2023), *Exploring the usage of ChatGPT in higher education: frequency and impact on productivity (tạm dịch: Khám phá việc sử dụng ChatGPT trong giáo dục đại học: tần suất và tác động đến năng suất làm việc)*, Buletin Edukasi Indonesia, vol. 2, pp. 39-46.